

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày 02 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Đức Thuận
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Bà Trần Thị Hoa;
 - + Ông Võ Văn Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/HSST-QĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành H** - sinh năm 1991, tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: H cọ; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 9/12; Con ông: Ngô O (chết) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 196x); Vợ: Đoàn Thị Như T (sinh năm 198x, đã ly hôn), Con: có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2019. Tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Huỳnh T** - sinh năm 1989, tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: T Lùn; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã B, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 11/12; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Mỹ D (sinh năm 197x); Vợ: Nguyễn Thị Trúc Q (sinh năm 199x, đã ly hôn), Con: có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: + Bản án số 242/2016/HSST ngày 07/7/2016 của bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, + Bản án số 55/2016/HSST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 242/2016/HSST ngày 07/7/2016, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05

năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2020; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 11/4/2021, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Huỳnh Tấn D – sinh năm 198x

Địa chỉ: xã S, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Lê Tấn Toàn (vắng mặt), Võ Kiều Thúy Nga (vắng mặt), Nguyễn Kỳ Duyên (vắng mặt), Phan Tuấn Vũ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 04/9/2020, Nguyễn Thành H, Nguyễn Huỳnh T1, Phan Tuấn V thấy Huỳnh Tấn D đang ngồi chơi tại nhà của Lê Tấn T2 tại thôn Tây x, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa nên cả 3 đi vào nhà T2 để H nói chuyện với D về chiếc xe máy hiệu Exciter biển kiểm soát 79D1-084.xx của H cho bạn mượn rồi cầm cố cho Dg trước đó. Quá trình nói chuyện, Nguyễn Thành H và Huỳnh Tấn D xảy ra tranh cãi. H lấy khẩu súng tự chế đang cất trong túi quần, cầm trên tay, đe dọa, uy hiếp D, bắt D phải giao trả xe máy cho mình. Nguyễn Huỳnh T1 nhìn thấy H cầm khẩu súng trên tay nên đã lấy khẩu súng từ tay H rồi cầm trên tay tiếp tục đe dọa, uy hiếp D, bắt D phải trao trả xe máy cho H. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H, T1, V đưa D đi về nhà H tại thôn P, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa để tiếp tục yêu cầu D gọi người đem xe máy đến trả lại cho H.

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, vì H, T1, V phải đi thành phố Nha Trang nên Nguyễn Kỳ D (bạn gái H) dẫn lấy còng số 8 của H đưa cho D để D tự còng tay mình lại, mục đích nhằm giữ D ở lại nhà H chờ nhóm H đi Nha Trang về sẽ tiếp tục giải quyết việc chiếc xe. Trong lúc nhóm H đi Nha Trang thì Kỳ D dùng điện thoại chụp hình D đang bị còng tay và đăng trên mạng xã hội (Zalo) thì chị Võ Kiều Thúy N (vợ D) thấy nên trình báo Công an huyện Diên Khánh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi H, T1, V về nhà thấy D đang nằm trên nền nhà nên tháo còng cho D. Lúc này Công an huyện Diên Khánh đến nhà Nguyễn Thành H và mời những người có mặt về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 585/GĐTTP/2020 ngày 02/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế (sản xuất thủ công), bắn được loại đạn (5,6-15,6)mm, không nằm trong danh mục nhưng có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Diên Khánh, Nguyễn Thành H, Nguyễn Huỳnh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKSKH-P1 ngày 08/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố: bị cáo Nguyễn Thành H về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 điều 304 của Bộ luật hình

sự; bị cáo Nguyễn Huỳnh T1 về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh vẫn giữ nguyên về điều luật và tội danh của các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Huỳnh T1 như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh T1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2021. Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Tấn D không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy “01 (một) khẩu súng tự chế, dài 18 cm, thân súng bằng kim loại, màu vàng và đen, đường kính 1,5 cm, báng súng bằng kim loại màu trắng sáng, hình tròn, đường kính 01 cm, dài 07 cm, bắn loại đạn 5,56x15,6mm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, các người làm chứng vắng mặt. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cũng như quyền lợi của họ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Huỳnh T1 đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu được đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; bị cáo Nguyễn Huỳnh T1 phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về vai trò, hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Thành H: là người trực tiếp tàng trữ vũ khí quân dụng và trực tiếp sử dụng súng để uy hiếp, đe dọa Huỳnh Tấn D để D trả xe cho bị cáo. Bị cáo H có 01 tiền án 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/6/2019 (chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự); Đối với Nguyễn Huỳnh T1: là người trực tiếp lấy súng từ Nguyễn Thành H uy hiếp, đe dọa Huỳnh Tấn D để D trả xe cho Nguyễn Thành H. Bị cáo có 02 tiền án, tổng hợp hình phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/8/2020. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, các bị cáo không tu tâm, dưỡng tính, làm lại cuộc đời mà tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong thời gian tại ngoại chờ xét xử, bị cáo Nguyễn Thành H lại phạm tội mới và đã bị bắt giam. Điều đó chứng tỏ các bị cáo không có ý chí phục thiện nên cần xử lý nghiêm các bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên toà sơ thẩm cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Đối với nguồn gốc khẩu súng do Nguyễn Thành H tàng trữ, sử dụng do một người tên Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cho bị cáo. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục điều tra, xác minh nên không xem xét trong vụ án này.

[8] Đối với Huỳnh Tấn D: Tại phiên Tòa D thừa nhận tự nguyện lái xe theo đến nhà bị cáo Nguyễn Thành H để làm rõ chiếc xe bị thế chấp cũng như tự nguyện còng tay để cho Huỳnh Tấn Dg, Nguyễn Huỳnh T1 tin sẽ không bỏ trốn cũng phù hợp với lời khai của các bị cáo và người làm chứng. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Khánh đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự về hành vi “Giữ người trái pháp luật” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Phan Tuấn V đi cùng H, Tâm đến nhà Lê Tấn T2. Tuy nhiên T2 và V không tham gia, không biết H và T1 dùng súng đe dọa, uy hiếp Huỳnh Tấn D, cơ quan Điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phan Tuấn V, Lê Tấn T2 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng vụ án: “01 (một) khẩu súng tự chế, dài 18 cm, thân súng bằng kim loại, màu vàng và đen, đường kính 1,5 cm, báng súng bằng kim loại màu trắng sáng, hình tròn, đường kính 01 cm, dài 07 cm, bắn loại đạn 5,56x15,6mm” là súng tự chế nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với còng số 8 của H bị thu giữ, H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ nên không xét.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Huỳnh T1 phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo **Nguyễn Thành H** (H cộ) **03 (ba) năm tù** về tội **“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Bị cáo **Nguyễn Huỳnh T1** (Tâm lùn) **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội **“Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: “01 (một) khẩu súng tự chế, dài 18 cm, thân súng bằng kim loại, màu vàng và đen, đường kính 1,5 cm, báng súng bằng kim loại màu trắng sáng, hình tròn, đường kính 01 cm, dài 07 cm, bắn loại đạn 5,56x15,6mm” (theo Lệnh nhập kho số: 21/N2021 ngày 07/6/2021 của phòng kỹ thuật Bộ chủ huy Quân sự tỉnh Khánh Hòa).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Thành H và Nguyễn Huỳnh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Võ Đức Thuận